

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**
Số: 14/2023/QĐST- KDTM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Hới, ngày 31 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý 19/2023/TLST-KDTM ngày 11 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Ngân hàng A. Địa chỉ: Số 02 LH, phường TC, quận BD, thành phố HN. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Chức vụ: Tổng Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Duy H – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Ngân hàng A. Địa chỉ: Số 98 đường LTT, phường BN, thành phố ĐH, tỉnh QB.

Bị đơn: Công ty TNHH Thương Mại Tổng Hợp APH. Địa chỉ: 116 đường HN, phường NL, thành phố ĐHi, tỉnh QB. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trần H – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc. Địa chỉ: phường ĐH, thành phố ĐH, tỉnh QB.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Bích N, sinh năm: 1962 và ông Nguyễn Văn N sinh năm: 1961. Cùng địa chỉ: 28 QT, phường ĐH, TP ĐH, tỉnh QB.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về tiền gốc và tiền lãi: Tính đến ngày 21/7/2023 Công ty TNHH Thương Mại Tổng Hợp APH còn nợ Ngân hàng Ngân hàng A tổng số tiền là 11.925.605.383

đồng, trong đó: Nợ gốc số tiền là 11.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn số tiền là 864.940.411 đồng, nợ lãi quá hạn số tiền là: 31.471.233 đồng, lãi chậm trả lãi số tiền là: 29.193.739 đồng theo các Hợp đồng tín dụng số 3810-LAV-202200352 ngày 29/7/2022 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/2022/HĐSDBS ngày 09/12/2022.

2.2 Các bên đương sự thống nhất phương án và thời gian trả nợ như sau:

Đến hết ngày 30/9/2023 Công ty TNHH Thương Mại Tổng Hợp APH phải thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng A toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 21/7/2023) tổng số tiền là 11.925.605.383 đồng, trong đó: Nợ gốc số tiền là 11.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn số tiền là 864.940.411 đồng, nợ lãi quá hạn số tiền là: 31.471.233 đồng, lãi chậm trả lãi số tiền là: 29.193.739 đồng theo các Hợp đồng tín dụng số 3810-LAV-202200352 ngày 29/7/2022 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/2022/HĐSDBS ngày 09/12/2022.

Kể từ ngày 22/7/2023 Công ty TNHH Thương Mại Tổng Hợp APH phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả thêm khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng A theo mức lãi suất quy định tại các Hợp đồng tín dụng số 3810-LAV-202200352 ngày 29/7/2022 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/2022/HĐSDBS ngày 09/12/2022 cho đến khi trả hết nợ gốc và lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi chậm trả lãi.

2.3 Xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp Công ty TNHH Thương Mại Tổng Hợp APH vi phạm thỏa thuận như đã cam kết thì xem như vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm cho Ngân hàng Ngân hàng A để thu hồi nợ là:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 251 tờ bản đồ số 82 ; địa chỉ : Thôn Xuân Tiến, xã Sơn Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 708774, Số vào sổ cấp GCN: CH 05013 do UBND huyện Bố Trạch cấp ngày 18/01/2019, đứng tên ông Nguyễn Văn Nhũ - bà Trần Thị Bích Ngọc; theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số: 133/ 2019/ HĐTC ngày 16/03/2019; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số 133/ 2022/HĐSD ngày 28/7/2022 ký kết giữa Ngân hàng A chi nhánh Lý Thái Tổ Quảng Bình (Bên nhận thế chấp); ông Nguyễn Văn Nhũ, bà Trần Thị Bích Ngọc (Bên thế

chấp); Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp APH (Bên được cấp tín dụng). Các tài sản trên đất có trước, trong và sau thời điểm thế chấp theo Hợp đồng đồng thế chấp đã ký kết cũng thuộc tài sản thế chấp được xử lý để thu hồi nợ.

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 252 tờ bản đồ số 82 ; địa chỉ thửa đất : Thôn Xuân Tiến, xã Sơn Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 710318, Số vào sổ cấp GCN: CH 05012 do UBND huyện Bố Trạch cấp ngày 18/01/2019, đứng tên ông Nguyễn Văn Nhũ - bà Trần Thị Bích Ngọc theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số: 133/ 2019/HĐTC ngày 16/03/2019; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số 133/ 2022/HĐSD ngày 28/7/2022 ký kết giữa Ngân hàng A chi nhánh Lý Thái Tổ Quảng Bình (Bên nhận thế chấp); ông Nguyễn Văn Nhũ, bà Trần Thị Bích Ngọc (Bên thế chấp); Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp APH (Bên được cấp tín dụng). Các tài sản trên đất có trước, trong và sau thời điểm thế chấp theo Hợp đồng đồng thế chấp đã ký kết cũng thuộc tài sản thế chấp được xử lý để thu hồi nợ.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 31 tờ bản đồ số 37 ; địa chỉ thửa đất : Phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới,, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 843516, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 02435, do UBND TP Đồng Hới cấp ngày 14/03/2008, đứng tên Ông Nguyễn Văn Nhũ - bà Trần Thị Bích Ngọc để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số 432/2019/HĐTC ngày 04/09/2019; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số 432 /2022/HĐSDBS ngày 29/7/2022 ký kết giữa Ngân hàng A chi nhánh Lý Thái Tổ Quảng Bình (Bên nhận thế chấp); ông Nguyễn Văn Nhũ, bà Trần Thị Bích Ngọc (Bên thế chấp) Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp APH (Bên được cấp tín dụng). Các tài sản trên đất có có trước, trong và sau thời điểm thế chấp theo Hợp đồng đồng thế chấp đã ký kết cũng thuộc tài sản thế chấp được xử lý để thu hồi nợ

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp APH để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

3. Về chi phí xem xét thẩm định: Các bên thỏa thuận bị đơn chịu toàn bộ và bị đơn Công ty TNHH Thương Mại Tổng Hợp APH phải trả lại toàn bộ số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 9.000.000 đồng cho nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

4. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do các bên đương sự đã thỏa thuận nên chỉ phải chịu 50% án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch.

4.1. Ngân hàng Ngân hàng A và Công ty TNHH Thương Mại Tổng Hợp APH đã thỏa thuận Công ty TNHH Thương Mại Tổng Hợp APH phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là **59.962.803** đồng để sung quỹ nhà nước.

4.2. Ngân hàng Ngân hàng A không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 130.806.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 31/AA/2021/0001484 ngày 11/4/2023.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ